TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LƯƠNG TÀI, TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - hạnh phúc**
Số: 09/2023/QĐST- DS	*Lương Tài, ngày 21 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 08/2023/TLST- DS ngày 10 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*:

1. Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1968
2. Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1972

Cùng địa chỉ: XT, thôn ĐB, xã ĐB, huyện GB, tỉnh Bắc Ninh.

- *Bị đơn:*

1. Anh Nguyễn Đăng H, sinh năm 1990
2. Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1992

Cùng địa chỉ: Thôn QB, xã QP, huyện LT, tỉnh Bắc Ninh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Đăng H và chị Nguyễn Thị Th có nghĩa vụ phải trả cho anh Nguyễn Văn S và chị Nguyễn Thị Th số tiền 101.496.000 đồng (Một trăm linh một triệu bốn trăm chín mươi sáu nghìn đồng).

Thời hạn thanh toán:

- Từ tháng 04 năm 2023 đến hết tháng 03 năm 2024, anh Nguyễn Đăng H và chị Nguyễn Thị Th có nghĩa vụ trả cho anh Nguyễn Văn S và chị Nguyễn Thị Th mỗi tháng 8.000.000 đồng (tám triệu đồng) vào ngày 15 hàng tháng.

- Ngày 15 tháng 4 năm 2024, anh Nguyễn Đăng H và chị Nguyễn Thị Th có nghĩa vụ trả cho anh Nguyễn Văn S và chị Nguyễn Thị Th: 5.496.000 đồng (năm triệu bốn trăm chín mươi sáu nghìn đồng).

Nếu anh Nguyễn Đăng H và chị Nguyễn Thị Th vi phạm nghĩa vụ thanh toán ở bất kỳ kỳ trả nợ nào thì anh Nguyễn Văn S và chị Nguyễn Thị Th có quyền đề nghị Cơ quan Thi hành án xử lý toàn bộ số tiền còn nợ theo quy định của pháp luật cùng với lãi suất chậm thi hành án trên số tiền chưa thi hành án cho đến khi thanh toán xong theo quy định pháp luật.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- *Về án phí*: Anh Nguyễn Đăng H và chị Nguyễn Thị Th phải chịu 2.537.000 đồng (Hai triệu năm trăm ba mươi bẩy nghìn đồng) (làm tròn từ số tiền 2.537.400 đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho anh Nguyễn Văn S và chị Nguyễn Thị Th số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 2.537.000 đồng (Hai triệu năm trăm ba mươi bẩy nghìn đồng) theo biên lai số AA/2021/0008187 ngày 10/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lương Tài.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Lương Tài;
- Chi cục THA huyện Lương Tài;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Phong